

NÔNG-CO MİN-DAM

Năm thứ mười, số 419

GIÁ MUA NHỰT TRÌNH

Bạc mặc :

Trọng 12 tháng 5 \$ 00

Trọng 6 tháng 3 00

Mua lẻ mỗi số là... 0 10

Mua chịu :

Trọng 12 tháng 7 \$ 00

Trọng 6 tháng 4 00

談茗賈農

MOI TUAN LE IN NGÀY THỨ BA

Ai muốn rao báo đều chỉ, hoặc gọi bài vở chi thì xin gửi cho M. Nguyễn-chánh-Sắt. Còn về sự tiền bạc, hoặc mới mua hoặc trả tiền chịu thì xin gửi cho M. Lê-văn-Trung số 67 đường Lagrandière Saigon.

Chủ nhơn : **CANAVAGGIO**

Chánh chủ-bút : **Lê-văn-Trung** || Phó chủ-bút : **Nguyễn-chánh-Sắt**

Nhà Nhứt-trình này ở tại đường Lagrandière số 67, Saigon

Giá lúa

Hôm nay lúa chở đến tại nhà máy, mỗi tạ 68 cân tây (kilos).

Giá là 2 \$ 36

GIÁ BẠC

Kho nhà-nước..... 2 quan 40

Hãng Đông-dương..... 2 « 37

« Hồng-kong-Shanghai 2 « 37

HỘI-ĐỒNG NGHỊ SỰ

Hôm ngày 30 mars 1910 rồi đây, tại dinh quan Thượng-thơ có một hội Phái-viên nhóm mà công luận về việc thi cai phó tổng trong cõi Nam-kỳ:

Ông L'Helgoual'ch, chánh chủ tỉnh Biên-hòa, làm *Đầu*.

Ông Daroussin, chánh chủ tỉnh Ben-tré; làm *Phái-viên*.

Ông Lê-văn-Trung, quân hạt hội đồng, làm *Phái-viên*.

Ông Tholance, Tham-biện Đẩu phòng tòa nhì dinh Thượng-thơ, làm *Phái-viên*.

Ông Estèbe, Thừa-biện, làm *Ký-lục*.

Hội này nhóm lại đặng nghị luận về việc thi cai phó tổng. Nhơn vì trong kỳ nhóm Hội-dồng-quản-hạt cúi năm 1909, ông Lê-văn-Trung có xin cho những này ông hương chức cựu đặng xếp dự vào hội thi cai phó tổng.

Nay hội đã phê y theo lời ông Lê-văn-Trung xin. Ấy vậy từ rày sắp lên, này ông hương chức cựu cũng đặng

dự thi cai phó tổng như mây ông hương chức tân vậy.

Tờ kiết nhận về vụ này đã làm và gọi lên cho quan Nguyễn-soái Nam-kỳ và quan Tổng-thông Đông-dương Toàn-quyển Đại-thần rồi; chẳng bao lâu đây sẽ có chỉ dụ ban hành về lời nghị ấy.

Công vụ

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 21 mars 1910:

Ông Trần-hữu-Học là Tri-phủ hạng nhì, đang nhậm tại Tân-châu (Châu-đốc) nay phải dời về tòng chánh tại tòa nhứt dinh quan Hiệp-lý Nam-kỳ, thế cho thầy Trần-quan-Điệu dời đi chỗ khác.

Ông Lê-thái-Át là Tri-huyện hạng nhì tỉnh Mỹ-tho, nay dời đi tòng chánh quan chủ tỉnh Châu-đốc (thuyền nhậm tại Tân-châu), thế cho quan phủ-Trần-hữu-Học dời đi chỗ khác.

Ông Phạm-văn-Bảy là Tri-huyện hạng nhì đã mãng phép nghĩ, nay bỏ đi tòng chánh quan chủ tỉnh Mỹ-tho, thế cho quan Huyện Lê-thái-Át dời đi chỗ khác.

Thầy Trần-quang-Điệu, Thơ ký thiết thợ hạng nhứt, đang giúp việc tại tòa nhứt dinh quan Hiệp-lý Nam-kỳ, nay dời đi tòng chánh quan chủ tỉnh Châu-đốc, thế cho quan Huyện Lê-văn-Tu được phép nghĩ.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 24 mars 1910:

Thầy Nguyễn-văn-Vừa là Hội-đồng địa hạt, nay được lãnh cấp bằng Phó-tổng hạng nhì tòng Triêm-hóa, tỉnh Tây-ninh, thế cho thầy Đoàn-văn-Cương thăng chức chánh-tổng.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 24 mars 1910:

Thầy Đỗ-lang-Hình, là chánh-tổng hạng nhứt tòng Bảo-hựu, tỉnh Bến-tre, được phép thôi ý như lời xin.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 24 mars 1910:

Lời nghị ngày 2 Octobre 1909 nhưng chức thầy Trần-thọ-Phước, là chánh tổng tam hạng tòng Cáo-giờ, tỉnh Gia-dinh, nay phải bãi đi.

Nhơn ngày 27 Février 1910, tại tòng Ngãi-hóa-thượng, tỉnh Trà-vinh, có tuyên cử một viên Hội-đồng địa hạt thế cho thầy Hội-đồng Diệp-phong-Qua đã được lãnh cấp bằng phó tổng, thầy Trương-ngọc-Hưu đất số thăm thảng trên một phần tư số thửa sai, nên đã được cử làm Hội-đồng địa hạt.

Nam-kỳ nông-vụ

MỸ-THO.

Việc ruộng nương đã rảnh rỗi. Từ nửa tháng nay không có tin chi lạ trong việc mùa màng. Giá gạo từ 3 đồng 1 cát tới 4 đồng 2 cát. Giá lúa từ 2 đồng tới 2 đồng 3 cát.

SA-ĐÉC.

Lúa còn đương gặt và cũng gần xong. Mùa màng không mấy tốt.

Lúa giáng mới vừa trở bông.

Giá gạo từ 4 đồng 2 cát tới 4 đồng 3 cát.

Giá lúa từ 2 đồng 1 cát rưỡi tới 2 đồng 4 cát.

CHÂU-ĐỐC.

Trong tháng này có trời mưa làm cho người làm ruộng không gặt lúa mùa được. Tổng An-thành bị hư hại, mùa màng thất hết phần nửa, lớp thi bị mưa, lớp thi bị loại sâu keo và sâu nách.

Trong mấy tòng Thành-ngãi, Thành-tin và Thành-ý, lúa ba tháng trũng mùa. Trong hai tòng Thành-lễ và Thành-tam, có chuộc bọ và chạ công phá hại lúa một ít.

Giá gạo từ 2 đồng 7 cát 2 chiêm tới 3 đồng 6 cát.

Giá lúa từ 1 đồng 8 cát rưỡi tới 2 đồng 3 cát.

LONG-XUYỀN.

Người làm ruộng hầy còn lo đem lúa gián vào bờ. Thử lúa này bị mưa, ước hao hết một ít.

Giá gạo từ 4 đồng một cát tới 4 đồng 3 cát.

Giá lúa từ 2 đồng tới 2 đồng 2 cát.

GO-CÔNG.

Đầu đó mùa màng rồi rảnh, người làm ruộng thấy đều vui đẹp vì lúa năm 1909, 1910 khá trũng.

Giá gạo 4 đồng 4 cát. Giá lúa 2 đồng 1 cát rưỡi.

BIÊN-HOÀ.

Lúa đã gặt rồi xong hết trong toàn tỉnh.
 Giá gạo từ 3 đồng 3 cật rưỡi tới 4 đồng 8 cật.
 Giá lúa từ 2 đồng 1 cật tới 2 đồng 4 cật 8 chiêm.

SỐC-TRĂNG.

Trong tháng Mars, trời mưa thình lình rất lớn làm hại cho lúa muộng mới gặt rồi mà chưa đem vào bờ phải bị hư bao. Lúa ước hết, khô không kịp nên bị nước mọng nhiều lắm. Vì vậy cho nên bây giờ người ta lật đất đơm hết lúa vào vựa cho rồi rãnh công việc.

Lúa tuy không có giá mặc dầu, song việc buôn bán lúa gạo cũng đặc lắm.

Giá gạo 4 đồng 2 cật. Giá lúa 2 đồng 1 cật.

TRA-VINH

Lúa mùa gặt gần rồi trong ba tổng Trà-nhiều-thượng, Bình-khánh-thượng và Bình-khánh-hạ, còn trong mấy tổng khác thì xong tất.

Mùa gặt lúa không thuận trời vì bị nước ròng lớn, lại thêm mấy bữa 21, 23 và 24 tháng mars rồi, trời mưa xối xả làm cho lúa bị nước mọng hết nhiều. Trong tổng Bình-khánh-thượng, lúa mười phần thất hết bốn, còn các nơi khác thì nhẹ hơn.

Giá gạo 3 đồng 6 cật rưỡi. Giá lúa 2 đồng 5 chiêm.

VĨNH-LONG

Nhà làm ruộng thấy đều lật đất gặt lúa và đem vào bờ vì sợ trời mưa sớm. Tuy vậy mà cũng không khỏi, lúa còn đổ đống ngoài đồng bị trời mưa nước mọng hết bộn. Năm nay mùa màng tưởng khá trúng, chẳng dè nay bị hư hại nhiều thất hết một phần tư.

Trừ ra ba tổng, Bình-hiếu, Bình-trung và Bình-quới được trúng mùa mà thôi.

Giá gạo từ 3 đồng 9 cật rưỡi tới 4 đồng 2 cật.
 Giá lúa từ 2 đồng 1 cật tới 2 đồng 4 cật.

RẠCH-GIA

Trong toàn tỉnh lúa đã gặt rồi mà chưa đập. Mùa màng năm nay vừa được bực trung vì lúa bị cơn bọ cắn phá lại thêm bị trời mưa nữa.

Giá gạo từ 4 đồng 3 cật tới 4 đồng 4 cật.

Giá lúa từ 2 đồng tới 2 đồng 5 chiêm.

TAN-AN

Mùa màng làm rồi rãnh. Người nông phu đang lo sửa soạn đồ đạc đợi là n mưa tới.

Giá lúa nửa tháng rày hãy còn cầm cự.

Giá gạo 3 đồng 8 cật. Giá lúa 2 đồng 2 cật.

Tiểu thương lược luận

Cuộc buôn bán thiệt là phương đại lợi rõ ràng, ai ai cũng thấy, nhưng mà chúng ta làm không xong, là vì không đặng hiệp nhau một ý, kẻ muốn đi đàng này, người muốn đi ngả khác, cứ tranh hành và đổ kị nhau hoài mà hư; chớ chi mà mấy ông biết nhện nhục nhau, đồng tâm hiệp lực mà lo chung với nhau và gìn giữ một lòng trung tín, giữ một lẽ công bình, tương y tương trợ với nhau, thì làm sao mà cuộc buôn không thành tựu.

Xin mấy ông phú gia cùng nhà có ăn và liệ vị khán quan của 2 tờ nhứt-báo, hãy rặng suy đi xét lại đó mà coi có phải phần nhiều chúng ta chịu cơ hàng cực khổ, nhà xiêu vách rách, làm một năm đổ mồ hôi xót con mắt đi lợi cũng sạch bách tay không, quần áo lảng thang bữa nọ bữa đời, còn có 1 phần mười vừa đủ ăn là đại phước.

Vậy thời hãy rập một lòng đoàn kết đến nhau, mau lo cuộc tiểu thương cho gặp, đầu khởi nhỏ rồi sau mới lớn, miềng trong việc làm đều một bụng tin nhau, năng nhóm hội cho thương hoặc có thấy điều nào hư mà sửa lại; lúc nhóm hội về bên đông người ưng rập một lời thì bên ít cũng phải y như thữ, vì lấy nhiều lẽ phải làm hơn.

Trong mấy năm nay cũng thấy trước mắt hiểm đồng ban ta kêu rử hiệp hùng mà rốt lại chồ thì lỗ chia hùng, chồ thì chưa góp đủ phần hùng rồi rã ra, tiết thay! Hết bộn, ấy bởi thiếu chữ tận tâm nên công khởi bất thành sanh nhiều chồ lụy như vậy. Như mà chúng ta thấy vậy rồi sanh lòng nhứt nhất trở về nhà tọa thị diêm nhiên, sau không khởi dân phần nhiều nghèo đói thiếu chồ làm ăn dầu có hiền thể mấy cũng sanh tâm dữ; bởi chữ bần cùng sanh đạo tặc, hiệp lữ vây đoàn, sang làng này qua làng kia đi ăn cướp, còn lớp ăn trộm ban đêm, thêm tốp đón đàng mà đoạt của, có phải là tại tưng chồ làm ăn nó sanh nhiều điều khổ đốn chăng.

Mà chẳng hay ai vô mà chịu những điều khổ này đây ở trong xứ của mình, không phải nạn mình sanh hại với nhau sao, mà lại người ngoài còn chế cười nhốt nhỏ thì cũng phải mang. Sự hư ấy cũng tại nơi mình, khó đối đó là bọn của mình, sao đi nở bịt mắt làm lơ rồi ai vô mà chịu tiếng người Thanh-khách cười mình rằng quê vụng này nữa: «Đất của chúng nó, thổ sản nhiều mà chúng nó không biết cách hưởng trọn là đại may cho mình, đại phước mà gặp được một xứ dễ tới làm ăn, dân quê mùa vụng việc mình mới được ấm mặc thân vinh lại làm giàu cho xứ sở được chữ của mỗi năm mà đem về Tàu.»

Mấy ông xét cho kỹ nghĩ cho kỹ coi mấy điều tôi sống tưởng đây có thiệt hay không, như có ông mô ông mô quả chắc rằng không, thì tôi xin nguyện nếm dài cho mà đánh; chẳng phải tôi kim đều xúi giục các ông, cũng chẳng phải tôi tài trí chi hơn mà xúi giục được, tự nơi mấy ông thăm xét.

Nghĩ trong 2 quán nhứt-trình quốc ngữ này, mỗi vị khán quan đều sáng 1 lòng lo giúp ban đồng ban dựng mở mang đều hữu ích. Tôi phỏng nghĩ, chớ không rõ chắc, mỗi bên cũng được ít nữa là 400 vị, 2 bên cộng chung thành số 800, ấy là 800 vị đã tỏ rõ những điều ích lợi chung trong xứ, vậy thì mỗi vị liệu 100 đồng, như tiền bỏ ông, hùng dựng lập cuộc tôi kê dưới đây, 10 phần chắc, là của mấy ông đã tính dành sáng trong trí rồi, cho nên tôi mới tính luận đây, mấy ông chịu vậy, tôi cũng vậy, chớ hơi đầu cứ uoi hoài biết chừng nào cho xong việc.

800 người mỗi người 100 \$ được 80.000, \$ 00 nổi cuộc buôn chỉ lại không được, nhưng mà phải lo làm ban đầu nhỏ sau lần quen thạo rồi mới ra to.

Như ông nào có sáng bạc góp liền thì càng tốt, bằng muốn phân 2 kỳ cũng xong, còn ngài nào tính gấp không dặng thì cho năm lần trong năm tháng thì rồi, chuyện có bao lâu, công chuyện làm lâu đời càng nên giục tốc.

Nếu hết thấy có lòng như vậy thì cứ do 2 quán nhứt-trình mà thương nghị cùng 2 ông chủ-bút thì 2 chữ đồng tâm mới có ra nghĩa cho.

Về cách giữ bạc không kó gì, mấy ông chứng rõ, hoặc gửi cho Banque cũng muốn tính cách riêng thì phải hội luận, chừng tới đó sẽ hay.

Khi bạc vốn đã đậu một ít hơi rồi thì nên khởi

lần cuộc buôn chi nhỏ nhỏ trước đã, rồi thủng thủng lo sắm, bày nhà xây lều đã gạo trắng bán cho mỗi nhà, kho trữ thặng trữ củi trữ cá khô vãn vãn... Dần dần hề thấy cuộc nào khác thanh lợi thì làm.

Chẳng phải lập nhà máy như trong Chợ lớn vậy không được đâu, vì ban đầu đây phải làm mấy tiệm nhỏ nhỏ của các chủ tại Saigon và trong mấy xóm nhỏ xa Saigon; hề chớ nào đông người xa chợ thì đặt tại đó một tiệm ngành của mình.

Hề làm người buôn phải cần người mua mới được, tuy là nói đồng ban của mình mặc dầu, cũng phải chiêu hiền đãi sĩ hĩ hạ vui cười, dầu khi trái ý mình thế mấy cũng phải làm như vậy mới xong. Phải cần mỗi nhà hoặc đông gạo thì phải xe đến nhà cho người hay là vật nặng khác vãn vãn...

Tại Saigon hề cho là chánh bãng còn các tỉnh nào thì từ thị đặt một tiệm ngành giao cho mấy ông có hùng gia cư tại tỉnh, lo kiếm diêm trong tiệm cho xong.

Còn bất hạn là khi nào ông mô muốn vào cũng được ấy là sự phải làm, còn số bạc bao nhiêu ngày tháng nào ghi vô sổ cho-rành rẽ dặng phòng sau chia phần lợi cho cần xứng.

Được như lời tôi sở nguyện thì chúng ta khoan chi biết là đường nào, vì sẽ thấy một tấm bản lớn khác chữ vàng (Việt-nam-thương-cước)

Lựa một chỗ cho xứng đáng một cái nhà buôn hoặc mua hoặc mượn, mua dực thì hơn, vì ít tốn, hay là tựa mua một miếng đất vừa rộng cắt một cái nhà cho rộng rãi phải thế để dùng làm việc giấy tờ cũng dọn phòng hội nhòa, còn xanh quanh gan bên đó thì sẽ liệu cắt các thứ kho trữ đồ.

(Sau sẽ tiếp theo).

Vo-Hiên

Sự tích Bàn-Quyên Tôn-Tấn

Đời nhà Châu tại Lương-thành, có chỗ non cao núi rậm, kêu là Hang-ma, có ông Quĩ-Cộc tới ở đó mà dạy học trò, tên là Vương-Sử, nguyên là người nước Tấn khi trước ở tại Văn-mộng-sơn, làm bạn với Mặt-Dịch, mà Mặt-Dịch tánh chẳng ham quyền quới, lại ham chơi bời, thấy ai có nạn thì lo bề giúp đỡ, còn ông Quĩ-Cộc thì dạy nhiều nghề, ai muốn học nghề nào thì dạy

nghe nấy, có 4 tên học trò, là Bàn-quyên, Tôn-Tân, Trương-Nghi, Tô-Tân. Quyên với Tân thi học võ lại làm bạn với nhau, còn Nghi, với Tân, thi học du thuyết cũng làm bạn với nhau. Đây nói về Bàn-Quyên học đặng 3 năm, ngày kia đi gánh nước nghe đồn rằng: Vua Huệ-vương nước Ngụy đang chiêu hiền, thì trong lòng muốn thưa với thầy mà còn ngại, thầy bèn biết trước, nên nói rằng: Thời vận may nay tao coi đã tới, sao chẳng xuống lập công danh. Quyên thưa rằng: Môn-đệ thiết muốn mà chẳng dám thưa cùng thầy. Thầy dạy phải đi bẻ một nhánh huê đem về cho thầy coi, Quyên đi kiếm bông lồi đó, lại nhằm tháng 6 trăm huê đã nở rồi, chẳng có bông chi hết; lại thấy có một cái bông cỏ, coi lấy làm yếu ớt, sợ chẳng khá nên liền quăng đi, lại đi kiếm một hồi nữa, cũng không thấy bông chi lạ hết, nên trở lại chỗ cũ mà lấy bông cỏ ấy, rồi giấu trong tay áo, về thưa với thầy rằng: Không có bông chi lạ. Thầy nói: Vậy chớ cái chi trong tay áo mày đó. Quyên bèn lấy bông ra dâng, thì bông ấy đã bị nắng nên héo hết nửa bên, thầy nói: Bông này là Mã-đầu-linh mỗi lần nở là 12 cánh, tao coi mày vinh thanh chừng 42 năm; bông này sanh ra tại hang Quĩ ấy là chữ Quĩ một bên còn để cho héo nả là chữ Hủy, hai chữ nhập lại là chữ Ngụy vậy mày xuống nước Ngụy ắt làm nên. Quyên đến dạ mừng thầm, khi ấy thầy lại dạy rằng: Phải giữ mình, chẳng nên dối, hề dối thì ngày sau ắt bị, vậy ta cho người tám chữ biên lấy mà bàn. Phùng-dương-như-vinh, Ngô-mã-nhi-tý, nghĩa là gặp dê thì sang, gặp ngựa thì héo, Bàn-Quyên lấy thầy và thưa rằng: Lời thầy dạy biểu, tôi chẳng dám sai lòng. Khi ra đi thì Tôn-Tân có theo đưa, thì Bàn-Quyên nói với Tôn-Tân rằng: Tôi với anh là tình nghĩa chi giao, hề tôi đi đến đó làm nên đặng, ắt là về rước anh, đặng cùng nhau lập nghiệp. Tân hỏi vậy em nói chớ lời chớ. Quyên nói: Như tôi mà có giỡ với anh, thì ngày sau sẽ bị chết nơi muốn mùi tên. Tân rằng: Bông em tốt như vậy, cần gì phải thề thốt mà làm chi, nói rồi hai đảng sa nước mắt với nhau. Bàn-Quyên thì đi, còn Tôn-Tân trở về trường, thì thầy thấy còn dang chùi nước mắt, thầy bèn nói rằng: Người thương Bàn-Quyên, chớ Bàn-Quyên chẳng thương người, vậy người có biết sức học của Bàn-Quyên có làm được tướng lớn hay không,

Tân nói: Nhờ thầy dạy đồ có lẽ làm đặng. Thầy nói: Chưa đặng! chưa đặng. Tân hỏi vì ý gì. Thầy không nói. Qua đến ngày sau kêu học trò mà dặn rằng: Mấy trò phải thay phiên mà đuổi chuột cho ta ngủ, tối lại đem đó, nhằm phiên Tôn-Tân gác, thầy bèn lấy một cuốn sách, nói với Tân rằng: Sách này là sách của ông nội người tên là Tô-Vô, trong này có mười ba thiên binh pháp, hồi trước ông người dâng cho Ngô-vương tên là Hạt-Lữ, Hạt-Lữ dùng sách ấy, mà đánh phá binh Sở, sau lại Hạt-Lữ biết sách hay, nên chẳng truyền lại cho ai hết, để nơi đài Gò-tô, sau bị nước Việt đốt cháy sách ấy nay chẳng còn, thầy khi trước có làm bạn với ông nội người, nên có mượn đặng sách ấy, và có dạy chỉ cho thầy, cách dùng thế nào, hề ra binh mà giỏi thì là tại nơi sách này mà ra, sách này đặng người mới dạy, chẳng phải dạy bậy, nay thầy thấy người trong thiên, tánh khí hóa biab, nên thầy dạy người. Tân thưa rằng: Tôi cha mẹ thác sớm, lại gặp cơn nghèo nàn, dòng họ tôi lại lia tang, tuy biết ông tôi có sách cao, thiết là chưa dạy được, nay tôi xin thầy cho tôi rờ, sao thầy chẳng dạy Bàn-Quyên sách này? Thầy rằng: Bàn-Quyên là đứa bất hảo chi lắm, chẳng nên truyền; khi ấy Tân về chỗ nhà, cứ mỗi ngày, mỗi đêm đến học, học đặng 3 ngày thì thầy kêu lại mà dặn võ, thì Tôn-Tân đều thuộc vào lòng từ đầu chí cuối; thầy mới lấy cuốn sách đó lại, mà nói rằng: Nay người thuộc lòng cuốn sách này, thì là ông nội người hãy còn sống trong bụng người. Đây nói về Bàn-Quyên đi thẳng qua nước Ngụy, lại ghé vào nhà Vương-Thất là quan Tướng-quốc, nói chuyện dụng binh như thần, khi ấy Vương-Thất dẫn vào triều Ngụy, thì quả có gặp đầu bết đặng dâng thịt dê trước mặt vua Ngụy-vương. Quyên trong lòng mừng thầm, mà nói trong lòng rằng: Thầy nói gặp dê thì sang, thiết là chẳng sai, Ngụy-vương khi ấy thấy tướng mạo Bàn-Quyên khác thường, bèn buồn đưa mà rước, Quyên lay bài lay, Ngụy-vương đỡ dậy, bèn hỏi sự học, Quyên đáp rằng: Tôi học với thầy Quĩ-Cốc, dùng binh rất hay, chỉ về bày ra, trao trở trong bụng, chẳng hề chẳng hết.

(Sau sẽ tiếp theo).

Bình-tây, Huỳnh-hữu-Phát,

Nhơn mộc luận

Thường nghe Bồn-bang ta, còn nhiều phần người hay đàm luận việc đầu thai, kiếp trước con này, kiếp sau con thú kia, có kể lại nói: kiếp trước tôi là con Bà-thủy, Bà-hỏa, vân vân. Xét lại cho kỹ nên tức cười. Tôi không biết? Cha mẹ quê quán mấy bà ở nơi nào, có chồng hay là không? Mà xưa nay chẳng thấy người nào nói có Ông-thủy, Ông-hỏa, bao giờ, mà nêu mấy bà không có chồng, thì làm sao cho có con đặng. Có lẽ nào mà mấy bà lấy người trong thế-gian, lại không lậu tiếng ra. Bởi luận như vậy là người ít học, hoặc đờn bà không học, thì hay tin những chuyện dị-doan như vậy, cho nên mấy chú thầy pháp, và bóng chạng, hay kiếm tiền nói dối với người luận sai như vậy mà ăn tiền.

Theo trí cạn tôi tưởng, đầu thai cùng không đầu thai, cũng chẳng nên tin làm chi? Là vì mặc không thấy tai không nghe, thì làm sao mà tin đặng. Còn như sự báo ứng, tưởng có khi thánh, hiền, người sợ e đời sau, làm nhiều điều thất đức, cho nên người lấy chữ báo-ứng mà răn đe đời sau.

Xét cho tốt lẽ, thì loài người sanh chẳng khác nào loài vật. Khi ban sơ trời, đất, đã hóa sanh muôn vật, chắc có khi! Sanh loài người ra trước, thì ắt có đờn ông, đờn bà. thì lúc ấy khiến phối hiệp cùng nhau, mới thọ tinh huyết cha, mẹ, sanh con ra, sau lần lần nhiều năm, cho nên sanh số nhiều người.

Còn như loài cây, cỏ, thì thọ âm dương khi tiết trời, đất, mà sanh ra, thì cũng lần lần một ngày một lớn, rồi thì có bông trái sanh rậm cây, cũng giống như người vậy. Còn như đã có vợ chồng mà không con, cũng là có con, thì vì chẳng khác nào loài cây, vợ chồng mà mau sanh con, là tại nơi tinh thần huyết khí cha mẹ không hề bình oạn chi hết, cho nên mau có con, còn vợ chồng không con, là vì người có bệnh, hoặc đờn ông có bệnh, hay là đờn bà có bệnh, cho nên mới không sanh con; vậy thì phải thuốc thang điều trị bệnh cho thuyên, có lẽ nào mà không có con, thì cũng như loài cây vậy; cây mà sanh nơi đất tốt, lại không sùng, không sâu ăn gốc ngọn chi cả, thì làm sao lại không bông trái; còn cây mà không bông trái, hoặc trời đất sanh hoặc mình trồng, nhằm nơi đất không tốt, lại

thêm sùng ăn gốc, sâu ăn ngọn, thì làm sao bông trái có cho đặng? Như vậy phải ra công khổ nhọc săn sóc bắt sùng sâu cho tuyệt rồi vô phân tưới nước một ít lâu phải có bông trái chẳng sai.

Nếu luận con người mà có đầu thai, thì một mình người đờn bà mà sanh đặng con, mới chắc rằng có đầu thai. Còn cây đem trồng nơi trong nhà mà có bông trái mới chắc chắn là sự tự nhiên mà sanh ra, chớ hề có âm dương, thì có sanh sùng, ấy là xưa nay lẽ thường.

Còn luận về tánh chất người với tánh chất cây, cũng chẳng khác nhau bao xa. Người mà có tánh chắc tốt, lại học hành thông minh, nết ở khoan hòa, chánh-trực quân-dại lương-thiện; thì dầu cho có ở lâm-sơn cùng-cốc bao xa đi nữa, thì cũng có người đến mà cầu viện tôn-trọng. Nói tác mà nghe: Thuở xưa Ông-Thuấn ở nơi Lịch-sơn, thì xa thành, thị, lâu, dài cày cấy, biết là ngàn muôn dặm nào; Mà Vua-Nghiêu hãy còn nghe danh người đời đến mà truyền ngôi. Còn ông Gia-Các Khổng-Minh khi ở ẩn trong núi Ngao-long-cang, thì cũng là nơi lâm-sơn, vắng xa ngàn dặm, mà ông Lưu-huyề-Đức, cũng còn nghe danh người đời mà cầu đòi ba lần, đặng đem về tôn làm quân-sư, đặng giúp nhà Hồn. Cũng còn nhiều ông như vậy, là vì có nào? Mà người lại cầu phúc, là vì bởi tánh chắc tốt, lại thêm có lòng trung-quân, ái quốc, cho nên người mới cầu viện.

Vì lại chẳng khác loài cây bao xa.

Cây mà tánh chắc tốt; là cây lúa, cây bắp, cây giá tị, cây trát, vân vân; mấy cây ấy dầu cho nó mọc bao xa đi nữa, thì người cũng phải kiếm nó đem về mà trồng dụng, như cây lúa, cây bắp, tánh nó ngon ngọt, xay nó ra gạo, hoặc làm ra bột mà ăn, thì nó bảo dưỡng người đặng sống. Còn cây giá tị, cây trát, chắc nó tốt, nó giúp người về việc khí dụng, hoặc tiện bá súng, hoặc đóng ghế, tủ, vân vân, thì đời đời không hư mòn. Ấy là tánh chắc tốt, còn luận về tánh chắc xấu, thì hay ít kỹ hại hơn, ó hơn thặng kỹ, hay dua nịnh, cũng hiểm người như vậy, chẳng trau chi cho choán giầy, những người tánh xấu xa như vậy, đến chết cũng còn đi xú vạng niền. Tỉ với cây tánh chắc xấu, cũng tương tự. Cây mà tánh chắc xấu, là cây vông, cây chèn-nè, bông trái đã không giúp đỡ người đặng, gia thit lại xộp xáp, mình mây những gai không, dầu người mà có dụng cũng dụng đờ mà thôi; bỏ

ra, làm nọc, làm nề, làm củi, chớ có khi nào ai mà trọng dụng bao giờ. Như hai cây ấy đên chết lại còn thêm mùi thối. Ấy là tánh chắc xấu cả.

Vậy có câu :

Vi thiện lưu danh bách thế, vi ác gì xú vạn niên.

Cũng còn câu :

Tâm hảo mạng hựu hảo, phát đạt vinh huê hảo,

Tâm hảo mạng bất hảo, nhiệt sanh già ôn hảo,

Mạng hảo tâm bất hảo, tiến trình khùng nang hảo,

Tâm mạng đó bất hảo, cùng khổ trực đáo hảo.

Chắc chẳng sai.

Còn tôi luận ra đây chẳng phải dám khoe mình rằng tốt, song thấy cũng còn nhiều người mê hoặc, cho nên suyền luận ra đây cho liệt vị khán quan nhàn lãm, xin lục-châu quân-tử miềm nghị.

Vinh-long Kỳ-hà.

Nguyễn-phú-Hào, suyền-luận.

Nhàn-đàm

Tôi thấy trong Nhật-báo: « Lục-tỉnh-tán-văn », số 68, có bài « Phàn làm người » (chồng khờ vợ khôn) của ông chủ-bút Lương-đại-nhơn, luận về sự làm vợ phải chỉ về khuyên lơn anh chồng vụn vụn.

Lời luận ấy thiệt là chí lý và phải cách lắm, nhưng mà tôi thiên nghĩ rằng : Phàm làm người mà đến đời phải vàng lời dạy bảo của vợ, thì thiệt là đáng thương ; một là vì có lẽ người chồng ít tuổi hơn vợ, và không biết sự đời cho lắm, mà lại muốn một vị cho lão thông thể sự.

Hai là : Vì kiến tài ám nhãn, hoặc vì câu : Thú thể sử kiều phu-gia chẳng ? Chớ như theo thể thường cứ lấy vợ nhỏ tuổi hơn mình, và theo đúng bực mình, thì có đâu đến đời phải quí luy và làm thêm khó cho người đời bà, hề vợ kém tuổi hơn chồng, thì thông thạo sao cho bằng chồng dặng, dầu họ có ăn học mặc lòng, nhưng mà sao cho bằng mình là nam nhi chi chứ.

Thường đời bà con gái học cho đủ dùng về việc nhà mà thôi, chớ đời ông con trai học rộng lắm, sao lại thua họ ?

Còn như sự đời thì phải cho quảng giao và mua Nhật-báo, Nông-cồ, và Lục-tỉnh mà coi chơi luôn thể, thì hiểm đều khôn, sự lạ của các vị

Cao-nhơn trường trải sự đời, người ta chỉ giáo, trong ấy ; người ta cũng có chỉ về về cách nông thương nữa, Nhật-báo đó, chữ minh, tiếng minh, coi lâu cũng là thú-vị lắm, tuy một năm, năm ba đồng bạc, không bao nhiêu, mà cũng thấy, biết đặng nhiều lời hay sự lạ, coi chơi một ít lâu, rồi mình cũng trở nên một vị lão thông thể sự kiêm thời, và lại mua truyện cho nhiều mà xem, thì cũng biết sự Cồ, mà sống với sự Kim ; chớ nếu bo bo lo lượm bạc hoài, sự phải không dám thò ra, thì tài gì cho khỏi phải vàng lời dạy dỗ của phụ nhơn.

(Sau sẽ tiếp theo:)

Trung-kỳ, Dị-g-Tân.

Kính đáp cấp câu sự chi từ

Xem tờ L.T.T.V. số 105, thấy có 1 vị Pháp-sư quí danh là Cao-đất-Đạo, có lòng đoái tưởng bạn đồng-bang mà cáo báo cầu xin lục-châu Cao-thuật ra lòng hải-hà, mà cứu giúp Cựu-xã, man lấy bệnh Lục-động-thần-tiên quở, hóa chứng điên mà thầy trị hết phương, song bệnh căn không dứt. — Bởi tánh tôi ít mê dị-doan, song thấy thầy Cao-đất-Đạo, có lòng thương xót người đồng-bang, nên xuôi cho lòng tôi bất thương xót bội phần, không biết dung phương chi mà chữa cái bệnh điên của Cựu-xã cũng là người đồng-bang, nên bực lực xôn xan năm không an giấc ăn chẳng biết ngon, tỉnh tới tỉnh lui, nghĩ xuôi nghĩ ngược, vừa may gặp ông thầy Pháp rất có danh, chức là Thượng-thanh-đại-động, húy là tự Chánh, thật thầy nầy xưa nay, hay chuyên trị bệnh ma quỷ, điên cuồng, rất hiệu.

Tôi hết lòng mừng rỡ, bèn mời ông vào, tra nước xong xuôi, tôi mới khởi sự bệnh điên của Cựu-xã, tự đầu chỉ đuôi, thuật hết cho thầy nghe. Lại cầu thầy ra tay cứu giúp !

Thầy rằng : Xưa nay tôi làm thầy cũng đã lâu chữa nhiều bệnh lạ chứng kỳ, bệnh điên hiểm bộn, mà bệnh điên mắc quỷ, tinh, ôn-dịch, tiên sự quở, bà-cổ bắt, thì tôi chữa hết, nay chú nói rằng : Lục-động-thần-tiên quở cũng kỳ, tôi cũng người cứu nhơn độ thể, không le làm ngo, vậy thì xin chú làm ơn, viết bài gửi cho thầy Cao-đất-Đạo rằng : Tôi kính lời cùng thầy, phải coi đèn lại cho kỹ càng như quả Lục-động-thần-

tiên quả, thì rất dễ lắm! Chẳng cần cúng gà vịt, heo, chỉ chi, lại chẳng cần phù chú chi cho học, chỉ có một điều là, bảo gia-quyển Cựu-xã đặt bàn giữa sân, dùng hương, huê, trà, quả vài van khấn cầu, có lẽ Lục-dộng-thần-tiên thấy vậy cũng dung thứ, bởi mình lầm lỗi, mà biết cái quá tự tàn.

Còn thầy coi đèn mà bị quỷ, tinh, bà-cổ v.v. thì y theo lời tôi dặn đây cũng là linh nghiệm, dùng 3 chót tầu cau bó lại, nấu 1 trã nước sôi, đọc chú Ngũ-lôi mà chữa.

Còn như bệnh gấp lăm, không kịp nấu nước sôi, thì cầm bó tầu cau ấy dụng 3 cây hương, mà thơ 3 chữ phù vào, thứ 1 chữ Phước, thứ 2 chữ Đã, thứ 3 chữ Khảo.

Nhằm chừng cậu đương nói lăm xàm, cặp mắt ngó láo liền rời bắt đàng sau đá động tới đầu cho là ma gì cũng phải xuất.

Tôi thoát nghe mấy lời thầy Thuợng-Thanh nói trước đó, thật rất dễ nghe, mà chẳng biết có linh cùng chăng.

Nên tôi lật đặt vết ra đây, gửi cho thầy C-o-dắc-Đạo, vệc có thì có chung, xin thầy lấy răn cho hết lòng hết dạ, may mà Cựu-xã đặng lành, thì công thầy rất trọng, chớ tôi nghe thấy khen Cựu-xã của thầy nhỏ mà giới vậy tôi cũng khá thương, nếu thầy chẳng ra tâm lực, mà để diên tri, ắt cậu phải làm quỷ Gia-dải mà chớ.

Lời tục rằng:

Người sông hơn đồng vàng-bờ thấy!

Omôn, Nguyễn-quốc-Phú.

Thơ tín vấn lai

Thời-trạch le 26 Mars 1910

Kính lời thăm hai ông chánh và phó chủ-bút cho được an hảo, và tôi cũng chúc cho tờ nhật-báo này cho tấn thời và vĩnh viễn muôn đời.

Sau đây tôi thưa cùng hai ông rõ tôi có tiếp đặng hai số nhật-báo, của mấy ông sáng lòng mà gửi cho tôi mua. Khi tôi tiếp được nhật-trình này thì tôi lấy làm mừng rỡ lắm, và tôi cảm ơn mấy ông muôn thuở. Khi tiếp được tờ N. C. N. Đ. thì tôi hằng coi ngày và đêm, những bài luận của mấy vị Tiên-sanh luận ra mà chỉ nẻo văn-minh, tấn bộ cho trẻ em nó bước tới cho mau thông-hiểu nghĩa lý.

Khi coi rồi thì tôi giải ra và chỉ nghĩa lý cho học trò của tôi, và những người lối xóm tôi đó nghe những việc ích lợi cho người đời. Vậy thì họ cũng cảm tạ mấy vị Tiên-sanh ấy. Mấy người này cũng muốn mua nhật-báo mà coi ngất vì không biết chữ cho nên không mua đặng.

ĐẠO-KHÁN QUAN

Trọng kính thăm mấy ông Đạo-khán nhật-báo cho đặng an nhân cộng lạc, và tôi xin hỏi mấy ông Đạo-khán: Vậy chớ công ăn học của các ông từ bé chí lớn, học cho biết chữ và có trí khôn rồi đặng lãnh chức Đạo-khán này hay sao?

Tôi tưởng là cơm cha áo mẹ biết là trăm ngàn nào mà ăn học cho biết chữ, thì cái trí nó càng thêm, chớ sao mà không biết lập cơ nghiệp làm ăn? Và bày những việc chi chi có ích cho trẻ em bắt chước, như vậy chẳng là được tiếng tốt, dễ mà làm chi cái chức Đạo-khán, vậy mấy ông? Mấy ông chắc rằng chức Đạo-khán ấy là vinh lắm sao mà?

Trí ngu tôi không tưởng chức Đạo-khán ấy rằng vinh đâu? Có khi trí ngu tôi tưởng như ăn cắp vậy? Hễ thấy nhật-báo mà gửi xuống cho mấy người có mua đó, thì mấy ông lại lập mưu kia chước nọ liếm nước miếng thúi dặng có gở con niêm, lấy được mà coi, làm cho kẻ có mua hết lòng trông đợi, có khi coi rồi lấy luôn, dầu nà có con thì dờ dáy không biết bao nhiêu, coi bèo nhèo, tèm lèm, thấy muốn mua chớ. Vì có ấy cho nên tôi cứ xin mấy Đạo-khán hãy bỏ chức đó đi, rằng sức mở lòng rộng rãi, chớ có tiếc năm đồng bạc mà làm cho nhọc lòng những kẻ đồng bang ta.

Vậy phải ráng sức ra lấy một tấm giấy năm đồng và năm su nhỏ, mua mandat rồi gửi lên cho qui-quán N. C. M. Đ. và viết cái thơ nói kỹ, xin mua một năm nhật-báo N. C. M. Đ. thì qui-quán người gửi cho mặc sức mà coi. Đề làm chi cho người mua phải nhọc lòng.

Vậy tôi cứ xin hai ông chánh và phó chủ-bút làm ơn xét cho kỹ, rồi ấn hành vào N. C. M. Đ. cho tôi, và xin hai ông chớ phụ lời Đạo-khán. Ít lời quê kệch, xin mấy ông và chư quý vị miềng chấp.

V.-th.-L.

Inst. à T. t. M. h. Mỏ-cày.

Chăm thai và Chiết tự

Trong tờ N.C.M.D. số 410, tôi có ra câu thai như vậy:

Tiêt-nhon-Quy đất đại-hồng-y.

Thầy Trần-quan-Nghah, Giáo-tập Giồng-trôm Bến-tre và thầy Trần-đại-Trượng, Thông-ngôn-trạng-sư Bến-tre,

Đáp lại là:

Ông Liễu-hạ-Huệ.

Tôi không lẽ dám cầm viết mà chăm thai, song cũng là 1 việc giúp vui, vậy nên tôi xin cáo lỗi trước, nếu không chăm vậy sao vui.

Trú g Xin khuyên luông 20 đại huôn.

Còn câu Chiết-tự:

Bãi nguyệt tây sương nhứt tự v.v.

Thầy Trương-minh-Biện Gò-công.

Thầy Nguyễn-văn-Hào Đất-hộ Sài-gòn.

Thầy Trần-quan-Nghah Giáo-tập Giồng-trôm Bến-tre,

Ba thầy đều chiết chữ *Huy*.

Trúng. Tôi xin khuyên 31 khuyên, chia cho thầy Nguyễn với thầy Trần 20 còn lại 11 khuyên để hết cho thầy Trương, vì thầy giải rất nên tuyệt diệu.

Ômôn, Nguyễn-tự-Cường.

Long đồ công án

HÒA THƯỢNG BỊ HÀM OAN

(Tiếp theo)

Qua đến canh ba ông Hòa-thượng mặc sòng, bèn mở cửa lần đường tìm chỗ mà đi sòng, chẳng dè nhà la không thuật đường, phần thì trời tối đen như mực, đi lối quờ sây chơn sụp luôn xuống giếng; giếng ấy sâu hơn mấy trượng khó lên cho đặng.

Trời vừa sáng ra, tên Tiêu-tăng thức dậy không thấy ông Hòa-thượng, tìm kim không ra, bèn kêu chủ-tiệm mà hỏi; Đổng-ông cũng thức dậy tìm kiếm khắp nơi cũng không đặng; bèn vào phòng Dương-thị đặng hỏi thăm, té ra Dương-thị cũng đi đâu không biết, coi lại thì quần áo và đồ đạc trong phòng mất hết. Đổng-ông bèn nghĩ thầm rằng: « Đây chắc là Dương-thị đã

trốn theo Hòa-thượng rồi. » Bèn sai người tìm kiếm đông tây khắp xứ mà không ra tông tích, bèn đến thầy bói mà cầu bói giùm. Thầy bói chiêm quẻ rồi thì biểu cử hướng đông-nam mà tìm thì đặng, Đổng-công nghe theo lời, tìm đến chỗ nhà tiêu, gần một bèn miệng giếng, thấy có dấu máu trên ngọn cỏ, ai nấy đều nghi hoặc; xẩy nghe dưới giếng vẫn vẫn có tiếng người; Đổng-Ông bèn khiến người bắt than xuống giếng mà coi, thấy ông Hòa-thượng ở tại dưới giếng than khóc om sòm, lại nói: « Dương-thị đã bị ai giết mà ném dưới giếng đây này. » Người ấy bèn lấy giấy trối quách Hòa-thượng kéo lên, rồi đó ai nấy xúm lại mà đánh Hòa-thượng từng búng; ông Hòa-thượng ấy la khóc kêu oan, song chẳng ai nghe, đánh hết sức rồi lại làm đơn giải dên cho Quan-huyện. Quan-huyện bèn khiến quân đánh khảo, biểu phải khai cho thiệt. Hòa-thượng chịu đòn không nổi, nên phải khai bướng rằng mình có giết Dương-thị. Quan-huyện liền làm tờ giải đến Phủ-nha. Bao-Công bèn dạy quân dân Hòa-thượng vào mà hỏi. Hòa-thượng bèn than rằng: « Ấy chẳng qua là tại kiếp trước tôi có mang cái oan trái chi đó, nên nay mới vương mang lấy cái họa tình cờ. » Bèn đọc hết đầu đuôi tình thiệt cho Bao-Công nghe: Bao-Công nghe vậy thì nghĩ rằng: « Vả chẳng tên Hòa-thượng này ở tại Lạc-châu, thì cách xa tiệm họ Đổng hơn 7 trăm dặm, không lẽ mới đến chừa đây một đêm, mà tự thông với người đơn bà ấy đặng; việc này chắc thiệt là oan. »

Bèn dạy quân tạm giam nơi ngục, rồi mỗi ngày hằng để ý phỏng sát luôn luôn, song cũng không rõ cho ra mình bạch, bèn sanh ra một kẻ, đời quan coi ngục đến, dạy lựa một tên tội xử tử, rồi khiến quân cáo trọc đầu tên tội ấy đi, giả làm Hòa-thượng, dẫn ra chợ mà chém, rồi bêu đầu mà làm hiệu lệnh ba ngày, lại khiến quan thượng ngôn rằng: Tên Hòa-thượng ở bên Lạc-châu chùa Đại-bi, mưu giết đầu họ Đổng là Dương-thị, nay tra đã rõ ràng, nên phải xử quyết. Làm như vậy rồi lại khiến mấy tên công-sai giả dạng thường dân, lén đi khắp trong thành ngoài rẫy mà dò nghe việc ấy, hoặc có ai nghị luận thì phi về vụ ấy, thì phải về mà báo bẩm cho mau. Quan công-sai vàng lệnh đi ra khỏi thành chừng ba mươi dặm, ghé vào tiệm trà mà uống nước, xẩy có một bà giả bước đến hỏi rằng: « Mấy cậu

ở trong thành, có khi hiểu biết việc nhơn mạng của dân họ Đồng; chẳng hay vụ ấy quan trên phán đoán thế nào? » Mấy tên công-sai nói: «Đã chém tên Hòa-thượng ấy rồi.» Bà già ấy nghe nói liền dậm chơn kêu trời mà nói rằng: « Cha chả! Thiệt tội nghiệp cho ông Hòa-thượng chết oan thì thôi.» Mấy tên công-sai nghe nói, liền giả ý mà hỏi phảng lảng tới, bà già ấy bèn nói rằng: « Cách đây chừng 10 dặm, có một thàng chủ đỏ, tên nó là Tôn-Khoan, thường tới lui nơi nhà họ Đồng, lại trai gái với Dương-thị cũng đã lâu rồi, sau nó lại gạt Dương-thị mà đoạt lấy bạc tiền, rồi giết phứt Dương-thị đi mà quảng thây xuống giếng, chớ còn ông Hòa-thượng ấy thì có cang có chi, nay bị chết chém thiệt là uổng mạng.» Mấy tên công-sai nghe nói chiếm lấy, trở về bẩm với Bao-Công. Bao-công liền sai quân đi bắt Tôn-Khoan đóng gông lại đem về tra hỏi; Tôn-Khoan chẳng chịu khai, cứ chối rằng mình không biết đến việc ấy. Bao-Công bèn dùng chức dạy quan huyện đem hết mấy tờ khai nội vụ đem đến án-đường, rồi nói rằng: « Xưa nay hề giết một người, thì một người thương mạng; mà việc này thì Hòa-thượng đã thương mạng xong rồi có lý nào mà thương tới hai người hay sao? Nhưng mà, họ Đồng khai rằng có mất bạc vàng đồ đạc hơn 4 trăm món, nếu người có lượng dặng thì đem mà trả lại, thì người ắt khỏi tội.» Tôn-Khoan nghe vậy rất mừng, bèn khai rằng: « Hôm nọ người bên nhà họ Đồng, có gói vàng bạc và quần áo cho tôi một gói, đến nay tôi còn giấu tại trong cái tủ nhỏ của tôi.» Bao-Công liền sai quân dẫn Tôn-Khoan về lấy gói đồ đem đến, rồi đòi Đồng-Nhơn tới mà nhìn, Đồng-Nhơn xem thấy đồ ấy thì nhìn quả là của mình, Bao-Công lại hỏi có gói cho Tôn-Khoan hay không. Đồng-Nhơn khai rằng: mình chẳng hề gói bao giờ, bắt bà già nơi tiệm trà đến mà đối chứng, Tôn-Khoan cũng chẳng chịu khai. Bao-Công bèn nói rằng: « Chồng nàng Dương-thị mắc đi buôn bán đường xa, người đến chọc gheo rồi lấy vợ người, sau người thấy của mà tham, nên đến đòi lại mạng người, nay vàng bạc tang tích đã rõ ràng rồi, còn chối cãi mà chẳng chịu khai nữa sao? » Tôn-Khoan nghe nói hờn phách rụng rời, liệu chối không dặng nữa, bèn khai thiệt hết đầu đuôi. Bao-Công liền kết án, rồi dạy quân dẫn Tôn-Khoan ra chợ mà xử trảm, còn ông Hòa-

thượng thì tha về, ấy cũng là nhờ Bao-Công thần minh, nên ông Hòa-thượng ấy mới khỏi tử u phi mạng.

Vĩnh-an-hà, Du-nhiên-tử.

Đại nam thiết lục

DIỄN NGHĨA

(Tiếp theo)

Năm Nhâm-dần thứ ba, mùa xuân tháng giêng, Đức-cao-hoàng sai quan Trung-dinh-giám-quân chưỡng-cơ là ông Nguyễn-hữu-Thoại đem chiến thuyền hơn trăm chiếc, và tinh binh 3000 người, hiệp với ông Hồ-văn-Lân viện quân nước Chơn-Lạp mà đóng nơi xứ La-vách, khi đó gặp bên vua Xiêm là Trịnh-quốc-Anh lâm bệnh đau bụng, mới bỏ tù vợ con của Chấn-Tri và Sô-Si, Chấn-Tri và Sô-Si đem lòng oán vua Xiêm, kể binh ta kéo đến, thì Chấn-Tri và Sô-Si mới nhóm nhau mà thương nghị. Sô-Si nói rằng: «Vua ta vô cớ, mà giam vợ con ta, đầu ta có sức từ lực mà đánh Mên, thì có ai biết cho ta, thôi chi bằng cùng với ông Nguyễn-hữu-Thoại cầu hòa, dặng mà kết làm ngoại viện thì hay hơn.» Chấn-Tri nghe rồi mới đáp rằng: «Lời người nói chánh hiệp ý ta.» Rồi mới sai Sứ đến chỗ quân ông Thoại đóng mà cầu thành, và mời ông Thoại đến trại hội ước, ông Thoại bằng lòng từ! rồi kể Sứ từ tạ ra về, khi đó em ông Thoại là ông Hựu mới cang rằng: «Người Mòi nó hay nói dối, sợ khi bắt trặc rồi nài sao?» Ông Thoại đáp rằng: «Ta đã tính sẵn rồi, vả chẳng vua Xiêm khi không mà giam vợ con nó, cho nên nó muốn mượn ta mà làm viện, thì bây giờ nó mời đây chắc là không dối, hướn chi ta đã ừ với nó mà không đi thì nó nói ta sợ nó, thì sao phải.» Đến sáng ngày ông Thoại đãi tùy theo vài mươi tên quân đi thẳng vô trại Chấn-Tri, quân Chấn-Tri thấy sự lạ lấy làm sợ hãi, nhìn nhau mà thất sắc, ông Chấn-Tri và Sô-Si đái ông Thoại lấy làm hậu-tình lắm, rồi lấy sự tình của mình mà cáo hết cho ông Thoại nghe, đến lúc nóng rượu say nửa chừng mới bẻ tên mà thề với nhau, rồi ông Thoại mới lấy cờ, dao, gươm mà cho ông Chấn-Tri làm cửa tin, việc rồi ông Thoại kiếu về, sau

gặp nước Xiêm-la thành Cồ-lạc giặc dậy, thì vua Trịnh-quốc-Anh mới sai ông Phi-Nhân và Oan-Sảng đi đánh, thì tướng giặc lại là em của Oan-Sảng, cho nên Oan-Sảng hiệp binh đảo qua theo giặc, trở lại đánh thành Vọng-các, người trong thành mở cửa cho Oan-Sảng vô, khi ấy vua Trịnh-quốc-Anh nghe nạng giấy, mới trốn trong chùa phật, ông Oan-Sảng bắc mà giam lại, rồi cho ông Chấn-Tri hay mà về nước, ông Chấn-Tri dặng tin, thì tướng mình đã nghị hòa với ông Hữu-Thoại rồi, thì không sợ chi nữa, bèn liền đem dẫn binh về thành Vọng-các, gần tới thành thì ông Chấn-Tri thầm khiến người giết ông Trịnh-quốc-Anh mà đồ tội cho Oan-Sảng giết, rồi lại dượng tội át Oan-Sảng ra, và trách nghĩ va làm loạn, mà giam nghĩ va nơi khám tối rồi giết đó. Khi ấy (Chấn-Tri hiệp chúng mà lên làm vua nước Xiêm-la, hiệu là Phật-vương (tục Xiêm chuộng phật, cho nên lấy chữ phật, mà xưng hiệu vương) phong em là Sô-Si làm vua thứ hai, cháu là Ma-Lặc làm vua thứ, còn những nạng dân của nước ta ngày trước bị vua Trịnh-quốc-Anh dầy ra Viễn-biên, thì bây giờ đều tha về thành Vọng-các mà ở, và cấp tiền bạc gạo cơm cho mà ăn. Lúc ấy ông Nguyễn-hữu-Thoại lấy công chuyện của Chấn-Tri và Trịnh-quốc-Anh, Oan-Sảng mà tâu cho Đức-cao-hoàng hay, rồi Đức-cao-hoàng, khiến ông Thọai đem binh về nước. (Nguyên xưa vua Xiêm có tật phong điên, người trong nước gọi là vua điên, ấy là dòng chánh-phái của vua Xiêm, tục hay gọi là vua đen lười, trước khi người tinh Quảng-đông phủ Triều-châu, là Trịnh-quốc-Anh. (Xiêm gọi là Phi-nhã-tân) qua ngụ nước Xiêm-la, nối nghiệp cha làm chức Mãng-long, hơn khi nước Miến-diện bắt vua Diên, thì nước Xiêm không vua, Trịnh-quốc-Anh mới chiếm cứ xưng vương, ấy là tội cướp ngôi vua, chứ chẳng phải là dòng Chánh-phái của vua Xiêm).

Tháng hai, giặc Tây-sơn là Nguyễn-văn-Nhật, Nguyễn-văn-Huệ vào ăn cướp đất Sài-gòn, Nguyễn-văn-Nhật nghe tin Đỗ-thanh-Nhơn đã bị giết, thì mừng mà nói rằng: « Thanh-Nhơn đã chết, còn các tướng kia chẳng sợ gì? rồi bèn đem chiến thuyền vài trăm chiếc, cả cất binh vô lấy

Sài-gòn, mới tới cửa biển Cần-giờ, thì Đức-cao-hoàng sai quan Chưởng-cơ là ông Thiên-Lộc điều bác binh thủy mà bày trận nơi sông Thất-kỳ, binh giặc lúc ấy xuôi gió thẳng xông, còn binh ta ngược gió thổi lui, quan Cai-cơ là ông Mãng-Hồ, coi chiết tàu Tây-dương ra sức đánh với giặc đã lâu, mà không lại, là vì giặc nó thì bốn phía phủ vây, buôn lửa đốt tàu, nên ông Mãng-Hồ phải liều mình mà thác, (ông Mãng-Hồ là người nước Langsa, ông Bá-đa-Lộc dâng cho Đức-cao-hoàng dụng làm chức Khâm-sai chưởng-cơ, sau ông tử trận vua phong tặng cho là *Hiệu nghĩa công thân phụ quốc thương vương-quân*. Đức-cao-hoàng nghe tin mới thân đốc binh thuyền tiếp ứng, vừa tới sông Tam-kỳ, thì gặp gặc ngài bận nhưng y, đội chiến tạc đứng đầu mũi ghe mà đốc binh, đánh gãy cột chèo, quân sĩ thất sắc, mà ngài đứng ngay chằng đống, tay cầm roi ô-thương trở lại đánh ghe giặc, mà biểu quân và đánh và lui, giặc cũng chẳng dám đuổi theo, thì ngài lui về đóng binh nơi Bến-nghe, sau giặc kể đến, binh ta đánh hoài không lợi, nên ngài mới chạy qua xứ Tam-phụ, còn ông Thiên-Lộc thì bị dặng Đông-sơn nó giết, nên chỉ một cõi Sài-gòn lại làm chỗ chiếm cứ của giặc. (Đức-cao-hoàng khéo dùng roi ô-thương, mỗi lần đánh với giặc, thì định đầu nhắm đó, nên ai cũng đều nói ngài có Trời giúp, đến đời vua Minh-Mạng đặt tên roi ô-thương ấy là *Vô-công lương-khi*, và nhưng y chiến-lạp đều tôn tăng một chỗ.

(Sau sẽ tiếp theo)

Professeur de caractères chinois.
Phan-quốc-Quang.
Hiệu Thương-tân-thị phụng dịch.

Tông-Từ-Vân

Hay lắm!

Đã in rồi trọn bộ sáu cuốn,

Giá mỗi cuốn là 0.40

Lời rao

Truyện Tân-tam-quốc đã in rồi, truyện này hay lắm, vui lắm, ngộ lắm! Xin liệt vị mua thử mà xem.

Giá mỗi cuốn là..... 0 \$ 40

Tại tiệm thầy J. Việt số 61 đường d'Ormay Saigon, có bán sỉ và bán lẻ.

Truyện Chung-Vô-Diệm cuốn thứ 5 đã in rồi; cũng là 0 \$ 40 mỗi cuốn.

Huân-tử-cách-ngôn

Sách này mấy trương đầu có văn A B, văn xuôi và văn ngược; còn mấy trương sau thì dạy con trai Tam-cang và Ngủ-thường, dạy con gái Tam-tùng và Tứ-đức; dần mấy tích về lễ tiết trong một năm; như lá; Ngươn-tiên, Đoàn-dương, Thất-tịch, Trung-thu và Trùng-cửu vân vân. Có giải rõ đạo Ngũ-luân lại cũng có dần mấy tích xưa mà để làm gương cho trẻ em bắt chước, mấy trường Tiều-học cũng nên mua cho học trò học bất kỳ là trai hay gái, thầy đều học đặng cả; vì sách này là sách rất hay và có ích lắm; xin chư-quí vị hãy mua thử xem chơi để mà giải buồn cũng đặng.

Giá mỗi cuốn là năm cắt. Còn mua một chục sắp lên thì rẻ hơn.

Như vị nào muốn mua, thì xin gửi thơ cho M. Nguyễn-chánh-Sắt, Phó-chủ-bút Nông-cổ-mín-đàm Saigon mà thương nghj.

Thiên lý cầu vỹ

Tôi tên là năm Hồ, bán đồ cần, ở tại làng Tân-phó-đông, tổng An-trung hạt Sa-déc; nguyên khi trước tôi có tiểu trên một lùm đá ống lâu năm, cho nên từ ấy tới nay đã 17 năm rồi, mỗi đêm tôi đi tiểu ba bốn lần, mỗi lần tiểu thì nó ra một cục mù bằng móng tay con nít, tôi bạnh dài ra thử coi thì hình như sợi chỉ vại, dài độ chừng một tấc mộc Annam, trong 17 năm nay mỗi lần tiểu thì thường có như vậy luôn luôn, và từ 7 năm nay, mỗi khi tôi đi sông, kể phần chắt ra rồi thì kể máu ra theo, chừng hai tháng thì có

một lần, mà mỗi lần tới bốn năm ngày mới đức tôi có hai cái bình ấy, mà tôi cầu thầy chay thuốc đã tốn bạc muôn, song không thấy hữu nghiệm chi cả; vậy nay tôi phải kính cúng lục-châu chư vị tiên-sanh cùng liệt vị danh-vỹ, như vị nào có thuốc chi hay mà cứu bệnh-tôi cho đặng thuyên giảm, thì tôi nguyện đền ơn ba trăm đồng bạc, một con heo cúng tổ, và tôi dâng cho một tấm bản giá đáng 50 đồng, vậy xin chư tiên-sanh ra ơn cứu tôi, mau mau đến chỗ tôi ở, làng tổng tôi đã nói trên đây thì có tôi nghinh tiếp; hay là đến tại làng Hanh-thông-xá, ấp Đông-nhứt tổng Bình-trị-thượng hạt Gia-định thì cũng có người đón rước tức thì; xin chư tiên-sanh cố cấp.

Năm Hồ.

Lời Rao

Nhà hàng hiệu: **A. MESSNER**, kính rao cho liệt vị hay rằng: có nhiều thứ máy hát nói, bằng Saphir bản Annam, ở bên Lang-sa đã gọi đến rồi; có 100 bản hát khác nhau, và hát hay hơn hết.

Ai muốn mua thì đến mà mua; mấy người đại-lý trong tiệm đều vui vẽ và tử tế lắm.

Địa dùng đặng hai bên, giá là 2 \$ 25.

Liệt vị nếu muốn mua đặng đồ tốt và giá rẻ, thì hãy đến tại tiệm hiệu: **A. MESSNER** ở Saigon: thị đường Boulevard Charner số 50, 52 và 54, đường d'Ormay 67 và 69. — Ở Chợ-lớn: thị đường Marins số 81. — Ở Mỹ-tho: thị đường Quai de l'Arroyo, (bên mé sông), ngang cầu lùn cực chù.

Mấy tiệm này đều bán ròng những đèn thắp bằng dầu lửa, bằng rượu mạnh, và essence; đèn thắp bằng đá, kêu là đèn hơi Acétylène và đèn chạy điện khí.

Có bán tu sắc hiệu Banche; máy hát nói và đĩa, hát tiếng Lang-sa, tiếng cá-chú, tiếng A-nam và tiếng Cao-mên.

Trước khi chư quý vị chưa đến viếng mấy tiệm của chúng tôi đây, thì xin chớ vội mua nơi khác.

Giá thiệt rẻ vô hồi:

Hãy đến tiệm này hỏi một cuốn Catalogue đặng coi cho biết mà mua.

Maison F. MICHEL

ET
COMPTOIR D'ELECTRICITÉ RÉUNIS
L. CAFFORT Successeur, 169 rue Catinat.

Tại nhà hàng ông Michel và hàng buôn điện khí hiệp lợi ở đường Catinat số 169, bây giờ ông L. Caffort làm chủ.

Có bán đủ thứ đồ nữ trang và hột thủy xàng, thủy tinh, ngọc thạch, đồ bạc, hình đồng, kiền con mắt, đồng hồ lớn nhỏ, và có thứ đồng hồ trái quit tốt hiệu *Oméga* chạy chẳng sai. Nhà hàng này là tiệm ngành hàng đúc súng và bán xe máy bên nước Langsa hiệu St Etienne. Có một người thay mặt là ông Caffort mà thôi.

TIỆM THỢ BẠC HIỆU

**BIJOUTERIE
PARISIENNE**

CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ ÔNG A. G. BARDOTTI.
Ở tại đường Catinat số 126
Gần nhà hàng Café de la Terrasse.

Tiệm cái tại Paris, tiệm ngành tại Bastia nước Corse.

Nay sáng diệp ngày tết Annam, chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi dạng hay rằng, chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kể ra sau này. Dây chuyền đeo cổ, médailons vàng đeo tay, bông tai có nhận hột thủy xàng, hột thủy xàng, cạ rá, chuyền đồng hồ và đồ đeo theo chuyền, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang *nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác*. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Yậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi, cùng người

đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ xinh tốt và giá tiền rẻ lắm.

Đường Catinat nhà số 126.
Chủ tiệm Giuntoli và Bardotti.

Nam-việc-khách-sang

ĐƯỜNG MÉ SÔNG, MYTHO.

Kính lời cho lục-châu chư quý vị dạng hay, vả chẳng cái tiệm Nam-việc-khách-sang này, nguyên của ông hội-đồng Lê-văn-Trung làm chủ trước nay, mà nay ông mắc việc nhà không lo lán đến nữa dạng, nên ông đã sang lại cho anh em tôi là Nguyễn-khác-Minh và Nguyễn-ngọc-Lưu dạng làm chủ mà lo sắp đặt lại các việc trong tiệm, một cách tử tế, có thứ lớp hơn khi trước, phòng ngủ sẵn sóc tử tế và êm ái cho bộ hiền, và tiệm này có bán đủ thứ rượu tây ngon ngọt đủ đồ vật dụng, tủ sắc hiệu *Système Bauche* hàng tây may áo cho đờn ông và đờn bà cũng có, và có bán vàng gỗ liền lạt tội kính xin chư quý vị có đi đầu tiên đường vui chơn xin ghé lại chơi, thì chúng tôi sẵn lòng tiếp đãi một cách tử tế, còn phòng ngủ lại có chuông kêu boy «*Sonnerie électrique.*»

Nguyễn-khác-Minh
và Nguyễn-ngọc-Lưu
đồng căn khả.

AVIS

Nous achetons à des conditions rémunératrices les TIMBRES-POSTE (ayant servi) de L'INDO-CHINE en parfait état propres et sans déchirures.

Adresser offres-communications envois à THÉODORE CHAMPION et Cie 13 Rue Drouot Paris.

Correspondance en Anglais et Allemand.

Con cò cù

Có người muốn mua con cò Đổng-dương dùng rôi, (tục gọi là con cò chét), mà phải cho sạch sẽ và đừng cho rách

Như ai muốn bán thì phải gởi thơ cho nhà THÉODORE CHAMPION ET Cie 13 RUE DROUOT PARIS mà thương nghị.

Gởi thơ bằng chữ Anglais và Allemand.

TIỆM THỢ BẠC HIỆU LÀ

R. MONNIER

Ở tại đường Catinat số 110-112,
Saigon

Có bán và làm đồ nữ-trang theo kiểu người Langsa và theo cách của người đôn-quốc thường dùng, như là: Vòng-vàng, kiềm-cổ, cà-rá, chiền chiền, hoa-tai, dây-chiền, và máy-đai-don đủ thứ kiểu đã khéo và tốt lắm.

Có bán đồng-hồ trái quit bằng vàng bằng bạc và bằng đồng, nhiều kiểu nhiều hiệu tốt lắm như là: ZENITH, OMÉGA, WALTHAM, và BILLIDES.

Có sửa đồng-hồ, sửa máy viết, sửa súng và sửa các thứ máy nhỏ chắc chắn và khéo léo; có bán đủ các thứ kiến soi con mắt, có khắc con dấu bằng đồng, có làm bản hiệu, hoặc bằng thau, hoặc bằng đá cẩm-thạch, hoặc bằng đồ xi sánh; đồ khảm vàng khảm bạc cũng khéo hơn hết và giá rẻ vô hồi.

PARIS, MANGON

Siège social 90 rue de Maubeuge, Paris

BUREAUX ET MAGASINS :

15, 16, Quai Francis-Garnier, Saigon

Tại hàng này có bán :

Áo thung, dây nịt, nón lông thỏ, nón rơm đủ thứ cho người lớn cùng con nít.

Đồ nấu ăn có tráng sành, xuy chỉ, cũng có thứ bằng sắt.

Đồ học tập giấy mực vân vân.

Đồ bắt kẻ ngựa chiếc và đôi, yên cỡi, roi, đèn thường và đèn Acétylène, bánh xe Caoutchouc.

Máy cày vàng và đủ thứ đồ phụ tùng cho thợ bạc.

Hột thủy tinh lớn nhỏ đủ thứ.

Pháo bông, pháo hoa cải đũ các thứ giá từ 15 đồng sấp lên.

Đèn ly, đèn giấy xanh đỏ các hạng cùng mở bỏ.

Máy để chữa lửa lạ lắm hiệu:



EXCELSIOR SYSTÈME
BREVETÉ P. C. CAR-
RÉ DE PARIS; máy
này có thứ cho nhơn
dân coi trước mặt viên
quan quới chức Lang-
sa, giá rẻ.



Vậy trong lục châu ai muốn mua cái chi theo trên đây, xin gởi thơ cho hãng hay là đến tại hãng này mà mua

Hàng GRAF-JACQUE

và Công-ty

TẠI PARIS, SAIGON VÀ NAM-VANG.

Tại Saigon ở đường Catinat, số 65

Tủ sắt hiệu là BAUCHE, lớn nhỏ đều có bán luôn luôn trong hãng.

Thuộc về đồ làm nhà cửa kê ra đây thì thiệt là tốt và chắc lắm, chánh tại bền lò gởi qua.

Ổng khóa đủ thứ, song hồng, vis nhỏ lớn bằng sắt hay là bằng thau; bù-lon nhỏ, lớn, bằng-lê sắt và thau, xi-mon tốt, hiệu DEMARÉE LONQUETY đục, bào, dũa, cưa, khoan đủ thứ, hàng rào sắt, cửa sắt, song sắt, cơ đủ kiểu, cân thợ bạc, cân lớn nhỏ bằng cây và bằng sắt đủ kiểu, thùng dong lúa 40 lít, và lưỡng dong rượu lớn nhỏ đủ hết, yên ngựa, đồ bắc kẻ đôi và chiếc tốt nhưt hảo hạng. Nước sơn đủ các thứ màu, dầu cá sồng và chính, dầu sãng, dầu mới và đủ các thứ dầu khác nữa. Ghế to nê « Thonet » đủ các thứ.

THUẬT VỀ ĐỒ SẴN BẴN

Súng hai lòng, súng một lòng lớn nhỏ đủ thứ súng sáu đủ thứ, thuốc súng đủ thứ, bi súng và lại đủ những đồ phụ tùng theo về súng ống.

THUỘC VỀ ĐỒ CHUNG TRONG NHÀ

Đèn treo đủ thứ lớn nhỏ và đèn treo bằng pha-ly từ bốn và sáu ngọn thiệt là nhưt hảo hạng tốt ở tại bèn Kinh-dô (Paris) gởi qua bán

Kính các quan viên cùng chư quới hữu có muốn dùng mua vật chi xia đến tại hãng.

Hãng MAZET

Ở đường Paul Blanche số 10

Có bán rượu RHUM MANA, Rượu này rất có ích, mỗi nhà nên mua một ve mà dùng. Thương hàng, đau bụng cùng thiên-thời, dùng thì hiệu nghiệm lắm. Mùi thơm uống rất ngon.

Hãy coi cho kỹ kéo làm thứ giả.

Bán rượu QUINA GENTIANE, Rượu này làm bởi nhà dòng Saint-Paul, có bổ vị hơn sâm rất tiêu bõ.

Bán thuốc vấn hiệu DIVA, hút thơm khói, thiệt ngon, có thoa nơi đầu mỗi điều, hút khỏi dinh môi. Mỗi gói có một cái hình chụp rất khéo, và trong nhiều gói có đề một miếng giấy, kêu là: "Giấy ban thưởng" cho không, hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp xà bông thơm, hoặc một hộp Cigares, hoặc một hộp khăn mouchoires vân vân... Như aiặng miếng giấy ấy thì hãy đem đến tại hãng ông Mazet mà lãnh thưởng, còn ai ở xa đến không đặng thì viết thư và gửi cái giấy ấy đến, nói cho rõ chỗ ở và tên họ và món đồ mình muốn thì ông Mazet sẽ gửi đồ ấy đến chẳng sai.

Có bán xà bông thơm hiệu CON SẤU (crocodile) xà bông này thiệt rất tinh hảo và trong sạch lắm, mùi nó thơm diệu dàng hơn các thứ xà bông kia. Như ai dùng thứ xà-bông này, thì thịt sẽ trở nên mịn trắng trẻo, và lại khỏi sự bệnh hoạn nữa.

TIỆM LỚN BÁN HÀNG GIÊ ÔNG L. ROUSSEAU

ĐƯỜNG CATINAT SỐ 64, 72.

Trước tiệm bán thuốc Molinier.

Bán hàng giẻ đủ thứ, hàng tây tốt nhất hạng, có nhiều kiểu: nỉ, nhung, giầy, vớ, dù, mền, khăn, dao bàn, đĩa bàn, muông nĩa bằng bạc và xuy, dốt hồ-phách bích vàng, giường sắt giường ruột gà, có mền nệm sần, khăn bàn

khăn lau mặt, đồ nữ trang, dầu thơm đủ thứ, kim chỉ, xe máy hiệu Hercule chất lắm, bán có đèn, có chuông, giá từ 210 tới 225 quan tiền Langsa. Nhà này người Annam thường hay tới mua, bán giá rẻ và đồ tốt.

Lục-châu ai có viết thư cùng xin kiểu hàng giẻ cùng mua vật chi thì ông Rousseau sẵn lòng trả lời lập tức.

Xin chú-vị điển chủ trong lục-châu hãy đến hàng ông Rousseau, mua rượu chất mà dùng thiệt là rượu nhất hạng.

Thùng 225 lít rượu chất đỏ giá 60 \$.
id. trắng giá 65.

Lại cũng có thứ tốt hơn nữa chừng 1 \$, 1 \$50 và 2 \$ 00 một ve.

Có thứ rượu Marc de Bourgogne một lít 2 \$00.

HÃNG COURTINAT

VA CÔNG-TY

Tại đường Catinat số 98-100-102-104-106

Nhà này bán lẻ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nề mua nhiều ít.

Tại đó có đủ thứ hàng của người Annam dùng, như thủy ba, tổ tây, nhưng đủ thứ, lục soạn, lụa, địa và nỉ đủ màu.

Có bán đồ vật dụng trong nhà: ghế cây uống Thonet" đủ kiểu, giường sắt, mùng, nệm, mền gối; bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt nhất hạng (glace de Venise).

Tại đó có nhiều xe máy hiệu "Ibis" giá 55 \$00 và đồ dùng theo xe máy, có giầy cách mới tốt và chắc giá rẻ.

Có một mình nhà này có bán tủ sắc hiệu "Hummer"! tốt hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay không cháy mà lại chia khóa không bắt chước được.

Cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ-trang, hột xoàn và thủy tinh, máy nói hiệu "Pathe" đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

COMPAGNIE COLONIALE D'EXPORTATION

ĐƯỜNG CATINAT SỐ 159

Bán sỉ, bán lẻ. Đồ tốt và giá rẻ.

Tủ sắt đủ thứ, vải bông, nỉ, nhung
giày, vớ, dù, mền, giường sắt, giường
ruột gà, médailles đủ thứ, dây băng cho
các hàng viên quân Annam cúng xã
trường.

Tiệm hiệu Kim-chi

Tại chợ vàm Kinh-xáng Xào-no Cấn-thơ

Kính tỏ cùng chư quý vị đặng hay, nay tôi
mới lập một tiệm tại vàm kinh Xa-no ấy hiệu là
KIM-CHI, để bán đủ thứ bán ghé, từ, lễn-cần,
liền son (Bắc-kỳ) liền-kẻ, hoành Nhựt-bồn, hoành
Langsa, kiến lớn kiền nhỏ, nĩa, muỗng, dao,
khăn ăn, nắp bàn, ly thủy-tính lớn nhỏ đủ thứ;
đèn tây, đèn khí thắp dầu essence. — Ghế-trường-
kỹ cần mặt đá cẩm-thạch, tủ-cần (đồ bắc), ghé
bàn đều cần mặt đá cẩm-thạch, những bàn ghé
tủ đều bằng cây trắc và cây gỗ; lại có bán dầu-
mồi và ngà cùng là đồ bằng bạc; có bán đủ các
thứ rượu tây và hàng xén tạp hóa đủ thứ.

Xin chư quý ông có lòng cố cập nghĩ đến tôi
là bạn đồng bang, đến tiệm tôi chơi và mua hàng
hóa mà giúp tôi luôn thể; tôi sẵn lòng vui vẻ
mà tiếp đãi chư quý ông, xin chư quý đỏi tưởng.

Trần-thị-Nền Propriétaire.

Nguyễn-ngọc-Diệp dit Dep thay mặt
đồng cần khải.

Tiệm bán đủ các thứ hàng TÂY VÀ TÀU TẠI MỸ-THO

*Ông J. Journal và ông Lê-quang-Huy
xin kính cùng chư vị quý quan và quý
hữu Lục-châu đặng rõ. Nay chúng tôi
có lập một tiệm bán đủ các thứ hàng ghé
tại đường mé sông Mỹ-tho.*

*Cúi xin chư ông, chư bà có dùng hàng
chi chẳng hạn, hoặc muốn may quần,
may áo vắn vắn... hãy gửi thư cho tiệm
chúng tôi đây, hay là đến tại tiệm mà
mua thì giá rẻ hơn hết.*

*Vì tiệm này là tiệm thay mặt cho một
hàng lớn tại Chánh-quốc (thành Lyon.)*

Cần-Khải.

Tuồng hay lắm

Những tuồng mới in đây là của ông
Cao-hữu-Dực cựu Tổng-độc trần tỉnh
An-giang, đặt hay lắm, xin chư quý vị
mua trước xem chơi sau cho biết tài ăn
học của ngài.

Tuồng Ô-thước trọn bộ bốn thứ 0\$80

Tuồng Ngũ-hồ Bình-tây 1^e 2^e 3^e 0 25

Tuồng Tông-từ-Vân đương in.

Tại Sài-gòn tiệm Phát-Toán, tiệm J.
Việt, ở đường d'Ormay, tiệm I. Đông
ở đường Charner thấy đều có bán.

TIỆM THỢ BẠC

Hiệu là Nam-khai-Thời

*Ở tại đường Quai de l'arroyo de la poste số
23 tại Mỹ-tho.*

Kính tỏ cho chư-quý-viên đặng hay nay tôi
mới lập một tiệm thợ bạc, chạm kiền và vàng
tôi, dây chuyền đồng hồ, và làm đủ các thứ nữ
trang, đã khéo mà lại chắc chắn lắm. Trong
tiệm tôi có bán đủ thứ, lại có bán đủ các thứ
thơ, tuồng, truyện, sách bằng chữ quốc-ngữ, có
bán con niêm giấy tin-chĩ, và bán đủ thước giấy
mực cho học-trò dùng, vắn vắn.

Cúi xin chư quân-lữ, có mua chi xin ghé lại
tiệm tôi, trước là giúp đồng-ban làm cho nên
việc, sau là làm gương cho trẻ em ngày sau cho
chúng nó biết mỗi lợi nà noi theo đường thương công

Nam-khai-Thời

dit Tô-văn-Giải, đốn kính.

Saigon. — Imp. Phát Toán

P. Le Gérant: Lê-văn-Trung.